

TAND TỈNH BẮC GIANG
TAND HUYỆN LỤC NGẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 50/2020/DS - ST.

Ngày 03/12/2020.

“V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
☐ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

****Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Lương Thị Ngọc Hà.

****Các Hội thẩm nhân dân:*** - Ông Vũ Ngọc Côn.

- Ông Phạm Công Chấn.

**** Th- ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Diệp Văn Vỹ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn.

****Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa:***

Ông Vương Văn Phong - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17 tháng 11 và 03 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 70/2020/DSST ngày 07 tháng 10 năm 2020 Về việc “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2020/ QĐXX - ST ngày 30 tháng 10 năm 2020 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 34/2020/QĐST - DS ngày 17 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thọ D - Sinh năm 1962 (Có mặt).

Trú tại: Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn V - Sinh năm 1976(Có mặt).

Trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Giáp Thị P - Sinh năm 1961(Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

Trú tại: Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn ông Nguyễn Thọ D trình bày:***

Do ông có quan hệ làm ăn với anh Nguyễn Văn V ở tổ dân phố T, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang từ trước. Nên khi anh V làm ăn cần vốn, anh V đã đặt vấn đề vay tiền của ông để làm ăn, khi vay anh V hẹn 01 tháng sau thì trả cho ông.

Ngày 30/10/2018 (dương lịch) ông đã cho anh Nguyễn Văn V vay số tiền là 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng chẵn) và hẹn đến 30/11/2018 anh V hoàn trả

hết cho ông. Khi vay anh V là người viết giấy vay nợ và hẹn thời gian trả nợ cho ông. Nhưng nay đã quá hạn hẹn trả nợ, mặc dù ông đến đòi nhiều lần nhưng anh V chưa trả cho ông được đồng nào. Do số tiền cho anh V vay là tiền chung của vợ chồng ông. Vì vậy, ông vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với anh Nguyễn Văn V, đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Văn V phải có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông số tiền là 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng chẵn) tiền gốc và 10.000.000đồng tiền lãi tính từ ngày vay 30/11/2018 (dương lịch) đến ngày xét xử.

*** *Tại bản tự khai và những lời khai tiếp theo tại Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, bị đơn anh Nguyễn Văn V trình bày:***

Anh có quan hệ quen biết với ông Nguyễn Thọ D, khi cần tiền đi buôn ngô, biết ông D có tiền nên anh đã hỏi vay ông D vào ngày 30/10/2018 (dương lịch) số tiền là 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng chẵn) và hẹn đến 30/11/2018 anh sẽ hoàn trả hết cho ông D. Khi vay anh là người viết giấy vay nợ, hẹn thời gian trả nợ và ký vào giấy vay tiền với ông D. Nhưng sau khi anh vay tiền của ông D thì anh bị đột quỵ, phải chữa trị tốn kém nhiều nên không trả được cho ông D như đã hẹn. Nay ông D khởi kiện và yêu cầu anh phải trả cho ông D số tiền là 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng chẵn tiền gốc) và 10.000.000đồng (mười triệu đồng chẵn) tiền lãi tính từ ngày vay đến nay thì anh nhất trí. Nhưng anh không có để trả ngay cho ông D, anh đề nghị được trả dần cho ông D trong thời hạn 03 năm.

*** *Tại bản biên bản ghi lời khai 23/11/2020 bà Giáp Thị P trình bày:***

Bà có quan hệ là vợ của ông Nguyễn Thọ D, việc vay nợ giữa ông D và anh V ra sao thì bà không được rõ. Nhưng về ông D cũng có nói lại với bà, vì vậy bà xác định số tiền ông D cho anh V vay là tiền chung của vợ chồng bà. Do anh V vay đã lâu nhưng không trả đúng như đã hẹn, vì vậy ông D đã có đơn khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Văn V phải trả số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng chẵn) tiền gốc và 10.000.000đồng (Mười triệu đồng chẵn) tiền lãi tính từ ngày vay đến nay. Tổng cả gốc và lãi là 60.000.000đồng (Sáu mươi triệu đồng chẵn) trong thời gian sớm nhất thì bà hoàn toàn nhất trí với yêu cầu của ông D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến: Thẩm phán từ khi thụ lý hồ sơ, Hội đồng xét xử và đương sự đều chấp hành đúng theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 305; Điều 463; Điều 466; 468; 470 Bộ luật dân sự. Điều 26; Điều 35; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thọ D.

Buộc anh Nguyễn Văn V phải có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Thọ D và bà Giáp Thị P số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) tiền gốc và 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) tiền lãi.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn V phải chịu 3.000.000đồng (Ba triệu đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả ông Nguyễn Thọ D 1.500.000đồng tiền tạm ứng án

phí theo biên lai thu số AA/2019/001591 ngày 07/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án dân sự về “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” giữa các đương sự do sự việc xảy ra và nơi cư trú của các đương sự tại huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về thời hiệu: Theo giấy vay tiền, thời hạn trả nợ là 30/11/2018 nên khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án thì thời hiệu giải quyết vẫn còn.

[2] Về nội dung tranh chấp: Hợp đồng vay nợ với ông Nguyễn Thọ D là do anh Nguyễn Văn V trực tiếp viết, trong quá trình giải quyết vụ án anh V đã xác nhận có được vay khoản tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng chẵn) của ông Nguyễn Thọ D. Nên căn cứ vào Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là sự thật.

Tại phiên tòa hôm nay ông Nguyễn Thọ D xác định từ khi vay nợ đến nay bị đơn là anh Nguyễn Văn V chưa trả cho vợ chồng ông được đồng nào nên ông vẫn giữ nguyên yêu cầu buộc anh Nguyễn Văn V phải trả cho ông số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng chẵn) tiền gốc và 10.000.000đ tiền lãi tính từ ngày vay 30/11/2018 (dương lịch) đến ngày xét xử. Bị đơn là anh Nguyễn Văn V trình bày nhất trí về khoản nợ và lãi ông D kiện đòi, nhưng hiện anh không có để trả ngay nên anh xin được trả dần cho ông D.

Vì vậy xác định anh Nguyễn Văn V đã vay của ông Nguyễn Thọ D khoản tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng chẵn) đến nay chưa trả nên cần buộc anh Nguyễn Văn V phải có trách nhiệm trả cho ông D khoản tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng chẵn) tiền gốc. Về lãi xuất của khoản nợ trên, ông D yêu cầu anh V phải trả và là 10.000.000đ tính từ ngày vay 30/11/2018 (dương lịch) đến ngày xét xử 03/12/2020 và anh V chấp nhận, việc thỏa thuận về lãi của hai bên là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Văn V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 2 Điều 305; Điều 463; Điều 466; 468; 470 Bộ luật dân sự. Điều 26; Điều 35; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thọ D.

Buộc anh Nguyễn Văn V phải có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Thọ D và bà Giáp Thị P số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) tiền gốc và 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) tiền lãi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án phí: Anh Nguyễn Văn V phải chịu 3.000.000đồng (Ba triệu đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả ông Nguyễn Thọ D 1.500.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2019/001591 ngày 07/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khởi kiện không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện lục ngạn;
- Đương sự;
- L- u hồ sơ, văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Ngọc Hà